

Bản án số: 33/2022/DS-ST

Ngày: 28-4-2022

V/v tranh chấp: “*Bồi thường thiệt hại về sức khỏe*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LONG AN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Bảo Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Mạnh Quyết.

2. Ông Trần Văn Nhị.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Thanh Hằng— Thư ký Toà án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 30/2021/TLST – DS ngày 23 tháng 3 năm 2021 về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ông A, sinh năm 1967. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã F, huyện T, tỉnh Long An.

**2. Bị đơn:** Ông B, sinh năm 1982. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã F, huyện T, tỉnh Long An.

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

3.1. Bà C, sinh năm 1969. (có mặt)

3.2. Ông D, sinh năm 1995.

3.3. Bà E, sinh năm 1996.

Đại diện theo ủy quyền của ông D và bà E: Bà C, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã F, huyện T, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông A trình bày:* vào ngày 24/10/2020, lúc 08 giờ 30 đến khoảng gần 09 giờ sáng thì bà G là mẹ vợ ông B có kêu ông ra cặm mốt hàng rào giữa thửa đất của ông với bà G thì có xảy ra tranh chấp do giữa ông và bà G không thống nhất được ranh giới tuy nhiên sau

đó có thống nhất ranh giới và cặm mốc xong thì ông B xô công rào nhà ông bóp cổ ông và xô ông vào hàng rào trồng bông trang, lúc này ông còn đang bế cháu nội 18 tháng tuổi, ông cùng cháu nội ngã vào hàng rào bông trang, ông B chạy ra lấy rựa trở vào hàng rào nhà ông đòi chém ông nhưng có người làm công cản lại nên ông B không chém ông A, người làm công là ai tên gì không biết, ông điện thoại báo Công an xã F, thì có 02 người dân quân công an xã xuống chứng kiến lập biên bản và hai bên giải tán không xô xát. Sau sự việc xô xát, tối ngày 24/10/2020 thì ông bị đau cổ nên sáng ngày 25/10/2020 thì ông đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Long An khám thì Bệnh viện tiến hành chụp X-quang và yêu cầu nhập viện vì xác định ông bị chấn thương cột sống cổ. Ông nhập viện điều trị từ ngày 25/10/2020 đến ngày 03/11/2020 thì xuất viện, điều trị triệu chứng đau cổ và đau đầu, lúc đó ông nằm phòng dịch vụ.

Nay ông yêu cầu ông B bồi thường thiệt hại trong 10 ngày nằm viện với những khoản sau:

- Chi phí nằm viện, thuốc men 10 ngày với số tiền 4.128.000 đồng.
- Tiền ăn trong 10 ngày nằm viện với số tiền 1.000.000 đồng.
- Tiền thuê người 06 người dậm lúa với số tiền 700.000 đồng, thuê một người (ông Chín Trâu nhà H, Tiền Giang) xịt lúa 03 lần với số tiền 750.000 đồng (mỗi lần 250.000 đồng), là 1.450.000 đồng.
- Tiền tổn thất tinh thần là 3.000.000 đồng.

Tổng số tiền yêu cầu ông B bồi thường cho ông là 9.578.000 đồng.

*Bị đơn ông B trình bày:* Ông có nghe rõ những lời ông A trình bày nêu trên, những lời ông A trình bày nêu trên không đúng sự thật.

Ngày 24/10/2020, thì bà G là mẹ vợ của ông có cặm ranh giới giữa đất của bà G và ông A, bà G chuẩn bị cặm cột sạt để kéo rào B40 thì thấy vướng bụi bông trang của bên ông A nên kêu ông A chặt thì ông A không chịu, ông A cho rằng đất ông A còn từ mí hàng rào đổ ra 2-3 tấc nữa nên không kéo được hàng rào.

Khi ông A đi ra xem mí ranh là tự mở hàng rào đi ra rồi yêu cầu bên bà G chừa 2 tấc không cho làm hàng rào sát rào nhà ông A, ông A đứng ngay hàng rào ông A cặp hàng rào bông trang. Khi tranh chấp ranh giới như vậy thì ông A có chửi ông là “*Trôi sông lạc chợ, khó rách áo ôm*” nên nóng lên, ông có dùng tay trái đẩy vai phải ông A một cái, lúc đó ông A đang ẵm cháu nội, ông A không có té ngã, chỉ bước lui vài bước là tới bụi bông trang, ông A vẫn đứng, vẫn đang ẵm cháu nội. Ông không bóp cổ và cũng không cầm rựa (dao) đòi chém ông A như ông A trình bày, ông cầm rựa từ trước khi cãi nhau với ông A, dùng để chặt cây, dọn cây xây hàng rào.

Theo yêu cầu của ông A và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông không đồng ý vì ông không có bóp cổ ông A, ông A bệnh đi điều trị bệnh là việc của ông A.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà C đồng thời đại diện E, D trình bày:* bà và các con có thay phiên nhau nuôi bệnh ông A sau khi xảy ra xô xát với ông B nên có yêu cầu độc lập như sau: Bà C yêu cầu trả tiền nuôi bệnh ông A 02

ngày công x 200.000 đồng là 400.000 đồng. Bà E yêu cầu tiền nuôi bệnh ông A là 6 ngày x 250.000 đồng là 1.500.000 đồng. Ông D yêu cầu trả tiền nuôi bệnh ông A là 2 ngày x 337.000 đồng là 674.000 đồng.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Long An phát biểu quan điểm: Từ khi thụ lý đến khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: Ông A yêu cầu ông B bồi thường thiệt hại về sức khỏe do ông B bóp cổ ông làm ông phải nhập viện điều trị đau cột sống cổ. Ông B không thừa nhận có hành vi bóp cổ. Ông A không có căn cứ chứng minh. Bệnh lý mà ông A điều trị tại bệnh viện cũng không phù hợp hành vi gây thiệt hại của ông B, yêu cầu của ông A không có cơ sở chấp nhận. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của những người liên quan về việc đòi tiền công nuôi bệnh ông Chót cũng không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Ông A và ông B có xảy ra mâu thuẫn ngày 24/10/2020. Nay ông A khởi kiện làm phát sinh quan hệ tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 590 Bộ luật dân sự.

[2] Do ông B hiện cư ngụ tại huyện T, tỉnh Long An nên khi ông A khởi kiện thì Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An giải quyết theo trình tự sơ thẩm quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 205 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng kết quả không thành. Vụ án được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên yêu cầu độc lập. Xét yêu cầu của nguyên đơn ông A, Hội đồng xét xử thấy:

[5] Ngày 24/10/2020, lúc 08 giờ 30 đến khoảng gần 09 giờ sáng thì bà G và ông A có tiến hành xác định ranh giới để bà G xây hàng rào, ông A và bà G có lời qua tiếng lại, lúc này ông còn đang bế cháu nội 18 tháng tuổi, tại hiện trường còn có ông B là con rể của bà G cùng chứng kiến việc xác định ranh và tham gia xây dựng hàng rào. Theo A trình bày thì ông B xông vào hàng rào nhà ông bóp cổ ông đẩy về phía hàng rào bông trang làm ông ngã vào hàng rào bông trang cách đó từ 1 mét đến 1 mét rưỡi, lúc đó trên tay ông còn đang ẵm cháu nội cũng ngã vào hàng rào bông trang, sau đó ông B chạy ra lấy rựa trở vào hàng rào nhà ông đòi chém ông nhưng có người làm công cản lại nên ông B không chém ông được, ông điện thoại báo Công an xã F, thì có 02 người dân quân công an xã có xuống chứng kiến và lập biên bản. Sáng ngày 25/10/2020 ông Chót đi Bệnh viện Long an điều trị chấn thương cổ và chấn thương đầu, đến ngày 03/11/2020 thì ra viện. Ngày 19/11/2020 ông A tố giác tội phạm đối với ông B về hành vi cố ý gây thương tích.

[6] Xét về thiệt hại: theo ông A thì do ông B bóp cổ ông làm ông đau cột sống cổ phải nhập viện điều trị, Chi phí nằm viện, thuốc men 10 ngày với số tiền 4.128.000 đồng. Tiền ăn trong 10 ngày nằm viện với số tiền 1.000.000 đồng. Tiền

thuê người 06 người dậm lúa với số tiền 700.000 đồng, thuê một người (ông Chín Trâu nhà H, Tiền Giang) xới lúa 03 lần với số tiền 750.000 đồng (mỗi lần 250.000 đồng), là 1.450.000 đồng và ông bị tổn thất tinh thần tương đương 3.000.000 đồng.

[7] Xét về hành vi gây thiệt hại: hành vi bóp cổ ông A của ông B không được ông B thừa nhận, ông B chỉ thừa nhận có dùng tay trái đẩy vào vai phải ông A 1 cái không gây thiệt hại gì. Sự việc xảy ra ngày 24/10/2020 giữa ông A và ông B xảy ra cự cãi, ông A cho rằng công an xã có xuống hiện trường chứng kiến và lập biên bản, tuy nhiên căn cứ biên bản xác minh ngày 21/4/2022 tại công an xã F thì ngày 24/10/2020 khi công an xã đến hiện trường sân nhà ông A thì sự việc cãi nhau đã kết thúc, không có lập biên bản ghi nhận sự việc tại hiện trường mà chỉ là lập biên bản vụ việc sau đó. Ông A cho rằng việc ông B chạy qua hàng rào nhà ông bóp cổ ông cầm rựa đòi chém ông có 2 người làm công và bà G cùng vợ ông B là bà K nhìn thấy. Tuy nhiên, căn cứ biên bản lấy lời khai của những người này tại Cơ quan điều tra công an huyện T và tại Tòa án nhân dân huyện T đều trình bày là không nhìn thấy ông B có hành vi bóp cổ ông A cũng như ông B không có cầm rựa đòi chém ông A. Ông L và bà K vợ ông B đứng cách xa chỗ của ông A bà G ông B nên chỉ nghe có cãi nhau, không nhìn thấy ông Hiệp có hành vi gì đối với ông Hiệp. Tại phiên tòa, bà Lý Thị Hồng Loan là vợ của ông Hiệp khai rằng từ khi cự cãi cho đến khi kết thúc thì ông A vẫn ẵm cháu nội, cháu nội không hề khóc, ông A không có té ngã. Bà G là người đứng cạnh ông A và ông B do đang xác định ranh đất khai rằng ông B không có bóp cổ ông A, do ông A chửi ông B là trôi sông lạc chợ nên ông B có nóng lên dùng tay trái đẩy vai phải ông A 1 cái, ông A có thụt lùi 1-2 bước về bụi bông trang ngay sau lưng ông A, lúc đó ông A đang ẵm cháu nội không hề té, sau đó bà kéo ông B về và không xảy ra chuyện gì nữa. Lời khai của những người làm chứng phù hợp với báo cáo Kết quả xác minh tố giác tội phạm số 1234/BC-ĐTTH ngày 08/12/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T “Ông B có hành vi dùng bàn tay trái đẩy vào vai phải của ông A 01 cái... hành vi của ông B không cấu thành tội phạm” Căn cứ Biên bản xác minh ngày 25/4/2022 tại Cơ quan điều tra công an huyện T cũng xác định “Qua quá trình điều tra xác minh thì không có cơ sở để kết luận ông B có hành vi bóp cổ ông Chót, không có nhân chứng và vật chứng để chứng minh, qua đối chất các bên cũng không thừa nhận....., đối với người làm công ông V thì không rõ lai lịch nên không lấy lời khai được”. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, ông A và ông B đều không cung cấp được họ tên và địa chỉ của ông V. Ông A không có người làm chứng hay chứng cứ nào khác chứng minh hành vi bóp cổ và cầm rựa đòi chém ông của ông B. Từ những chứng cứ và lời khai của những người có liên quan vụ việc cũng như Kết quả điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T thì không có cơ sở để xác định ông B có hành vi bóp cổ ông A.

[8] Xét về mối quan hệ nhân quả giữa hành vi trái pháp luật và thiệt hại xảy ra: Đối với việc điều trị của ông A tại bệnh viện đa khoa Long An. Ngày 25/10/2020 ông A nhập viện điều trị, như vậy là 01 ngày sau khi ông A và ông B có mâu thuẫn cãi nhau chứ không phải là ngay khi xảy ra cự cãi. Ngày 19/11/2020 ông A mới có tin tố giác tội phạm đối với ông B. Căn cứ vào giấy ra viện ngày 03/11/2020 thì ông A điều trị tổn thương nông ở cổ, tổn thương nông ở đầu và bệnh trào ngược dạ dày – thực quản. Trong khi đó ông A khai rằng ông B chỉ bóp cổ ông, không có đánh lên đầu ông cũng không có hành vi tác động lên chỗ nào

khác trên cơ thể của ông, như vậy việc điều trị tại vùng đầu và dạ dày thực quản của ông A là không liên quan hành vi của ông B Mặt khác, tại Giấy chứng nhận thương tích số 234/CN/2020 của bệnh viện đa khoa Long An và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 202 ngày 30/11/2020 của trung tâm Pháp y – Sở y tế Long An thể hiện kết quả cận lâm sàng chụp MRI, chụp X – Quang cột sống cổ thì ông A có gai thoái hóa C4, C5, C6 thoát vị đĩa đệm tầng C3/C4, C4/C5, C5/C6 không chèn ép rễ thần kinh, tỷ lệ thương tích là 0%. Như vậy, có cơ sở xác định ông A có bệnh lý về cột sống cổ, bệnh lý này có thể gây ra triệu chứng đau cột sống cổ. Hành vi dùng tay trái đẩy vào vai phải ông A một cái của ông B và thiệt hại sức khỏe đau cột sống cổ, đau đầu, trào ngược dạ dày thực quản của ông A là không có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật.

Từ những nhận định và chứng cứ trên xác định yêu cầu khởi kiện của ông A là không có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông A yêu cầu ông B bồi thường thiệt hại về sức khỏe do không có căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường là phù hợp theo Điều 584 Bộ Luật dân sự và Nghị Quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội Đồng Thẩm Phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

[9] Đối với yêu cầu độc lập của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc yêu cầu ông B bồi thường tiền công nuôi bệnh ông A. Thấy rằng việc điều trị bệnh của ông A không có nguyên nhân từ hành vi gây thiệt hại của ông B cho nên yêu cầu khởi kiện độc lập của bà C, ông D, bà E không có cơ sở chấp nhận.

[10] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Long An là có cơ sở.

[11] Về án phí: Ông A không phải chịu án phí. Bà C, ông D và bà E phải chịu án phí do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 26; Điều a khoản 1 Điều 35; Điều a khoản 1 Điều 39; Điều 205; Các Điều 147, 266, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị Quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội Đồng Thẩm Phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Căn cứ Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông A về việc yêu cầu ông B bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Không chấp nhận yêu cầu độc lập của bà C, bà E và ông D về việc yêu cầu ông B bồi thường tiền công nuôi bệnh.

Về án phí: Ông A không phải chịu án phí do thuộc trường hợp không phải nộp tạm ứng án phí và án phí.

Bà C, ông D, bà E mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí các ông bà đã nộp theo các biên lai thu số 0007899, 0007898, 0007897 cùng ngày 11/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T sang thi hành án phí. Các đương sự không phải nộp thêm.

Án xét xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn và bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Án văn, Lưu;

**Hồ Bảo Trâm**